THỰC TRẠNG HỨNG THÚ HỌC TẬP MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

Lê Trung Kiên*
Trường Đại học Khoa học – ĐH Thái Nguyên

TÓM TẮT

Sử dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học trong thể dục thể thao (TDTT) để đánh giá thực trạng hứng thú học tập môn giáo dục thể chất (GDTC) của sinh viên trường Đại học Khoa học - Đại học Thái nguyên trên các mặt Sự yêu thích và thái độ học tập; Biểu hiện hứng thú học tập; Thực trạng hứng thú học tập và kết quả học tập môn giáo dục thể chất

Từ khóa: *Thực trạng, hứng thú, giáo dục thể chất, sinh viên trường Đại học Khoa học.*

ĐẶT VẤN ĐỀ

Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên là một trường không chuyên về TDTT, bởi vậy môn học GDTC chỉ được coi là môn phụ. Hầu hết sinh viên tập trung cho việc học chuyên ngành là chính. Xã hội ngày càng phát triển, việc học và biết về kiến thức cơ bản trở thành một nhu cầu thiết yếu và chính điều đó đã tạo cơ hội việc làm cho sinh viên Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái nguyên là rất lớn Và khi môn chuyên ngành được tập trung một cách tối đa như vậy thì đồng nghĩa với việc những môn học phụ bị xem nhẹ. Đa số các em không thích học (không hứng thú với môn học GDTC).

Nghiên cứu thực trạng hứng thú học tập môn GDTC của sinh viên Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên sẽ giúp giáo viên có cơ sở điều khiển, điều chỉnh quá trình dạy học cũng như có những biện pháp hợp lý tác động làm tăng hứng thú học tập của sinh viên, giúp quá trình GDTC đạt hiệu quả cao hơn.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Quá trình nghiên cứu sử dụng các phương pháp: Phương pháp tham khảo tài liệu; Phương pháp phỏng vấn; Phương pháp quan sát sư phạm, Phương pháp toán học thống kê

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

Sự yêu thích và thái độ học tập môn học GDTC của sinh viên Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên

Để nắm được thực trạng thái độ ứng xử của sinh viên Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái nguyên trong giờ học GDTC nghiên cứu tiến hành phỏng vấn 200 sinh viên khoá 13 đang học môn GDTC. Nghiên cứu tiến hành phỏng vấn ngẫu nhiên làm hai lượt, mỗi lượt phỏng vấn 100 sinh viên Nghiên cứu đưa ra hai câu hỏi về sự yêu thích của sinh viên với môn học GDTC và thái độ học tập của sinh viên với môn học giáo dục thể chất.

Kết quả phỏng vấn được trình bày ở bảng 1

Bảng 1: *Sự yêu thích của sinh viên với môn học giáo dục thể chất*

Phỏng vấn		Kết quả			Σ	So sánh	
		Rất hứng thú (%)	Hứng thú (%)	Không hứng thú (%)		X^2	p
Lần 1 (n=100)		16	26	58	100		
Lần 2 (n=100)		18	25	57	100		
Σ		34	51	115	200	0 146	>0 05
So sánh	X^2	0 118	0 02	0.009			
	p		>0.05				

* *Tel: 0974533436, Email: kiensutr@yahoo.com*

Qua bảng 1 cho thấy. Tỷ lệ sinh viên thích và rất thích môn học GDTC khá thấp (lần 1 chỉ chiếm 42%, lần 2 cũng chỉ là 43%), Sinh viên trả lời không thích môn GDTC chiếm ưu thế (lần 1 là 58% và lần 2 là 57%). Kết quả phỏng vấn được thể hiện ở biểu đồ 1.

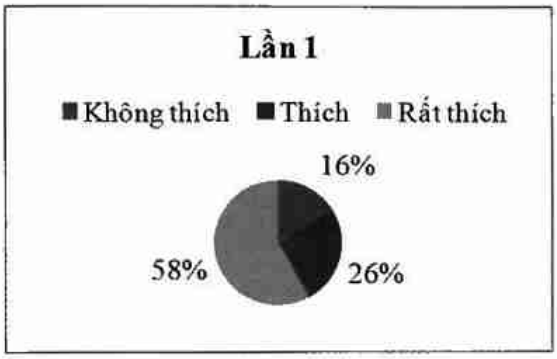

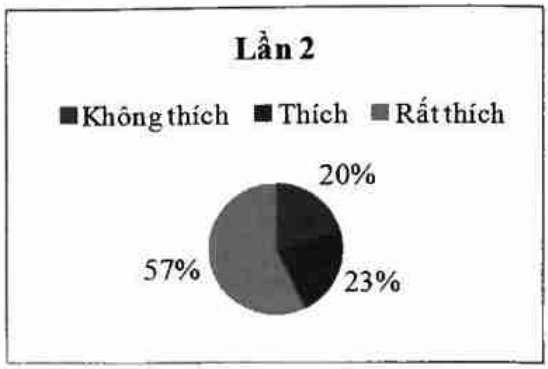

Biểu đồ 1: *Sự yêu thích của sinh viên đối với môn học giáo dục thể chất*

Nhưng một câu hỏi đặt ra là liệu sự trả lời của sinh viên có khách quan không? Để giải quyết vấn đề này nghiên cứu đã xử lý bằng chỉ số X^2 : Cho thấy rõ mức trả lời hoặc so sánh chúng ở cả 3 mức trả lời trên hai đối tượng sinh viên phỏng vấn lần 1 và lần 2 thì sự trả lời giữa các em là có sự tương đồng và khách quan X^2 tính <X^2 bảng với p>0.05).

Kết quả phỏng vấn về thái độ của sinh viên khi học tập môn GDTC được trình bày ở bảng 2.

Bảng 2. *Thái độ học tập của sinh viên với môn học giáo dục thể chất*

Phỏng vấn	Kết quả			Σ	So sánh	
	Rất hứng thú (%)	Hứng thú (%)	Không hứng thú (%)		X^2	p
Lần 1 (n=100)	20	23	57	100		
Lần 2 (n=100)	22	22	56	100		
Σ	42	45	113	200	0.13	>0 05
So sánh X^2	0 1	0.02	0 01			
p		>0 05				

Qua bảng 2 cho thấy Tương tự mức độ yêu thích của sinh viên với môn học GDTC, thái độ học môn GDTC ở mức hứng thú và rất hứng thú trong sinh viên cũng rất thấp (lần 1 chỉ đạt 43%, lần 2 cũng chỉ 44%) còn đa phần là không hứng thú (lần 1 là 57%, lần 2 là 56%).

Mặc dù sinh viên của hai lần phỏng vấn có sự khác biệt về thái độ ứng xử với môn học GDTC nhưng sự khác biệt đó coi như không đáng kể ($X^2_{tính}$<$X^2_{bảng}$ ở ngưỡng sác xuất P > 0 05) khi xét cả trên bình diện từng mức trả lời cũng như giữa cả 3 mức trả lời. Điều đó chứng tỏ sự trả lời của sinh viên là khách quan đồng nhất

Từ hai câu hỏi ở trên, một vấn đề đặt ra là giữa sự yêu thích môn học GDTC và thái độ học tập môn này có liên quan gì không? Để trả lời điều nghiên cứu cũng xử lý ý kiến trả lời của sinh viên thông qua chỉ số X^2, trong đó mỗi câu hỏi phân làm hai loại· Thích và rất thích hoặc rất hứng thú và hứng thú - Mức 1 + 2; Không thích hoặc không hứng thú - Mức 3. Kết quả được trình bày ở bảng 3.

Bảng 3. *Mối quan hệ giữa việc yêu thích môn học giáo dục thể chất và thái độ học tập môn giáo dục thể chất (n = 200)*

TT	Câu hỏi	Trả lời		Σ
		Mức 1+2	Mức 3	
1	Anh (chị) có thích học môn GDTC không?	85	115	200
2	Xin cho biết Anh (chị) đã học môn GDTC với thái độ như thế nào?	87	113	200
	Σ	172	228	400
	X2	0 023	0 0017	
	p	>0 05		

Qua bảng 3 cho thấy: Sự trả lời giữa 2 câu hỏi có mối quan hệ với nhau Nghĩa là nếu yêu thích môn học tất sẽ dẫn đến có thái độ hứng thụ với môn học khi tập luyện hoặc ngược lại. Điều này được minh chứng bằng chỉ số X^2 khi so sánh kết quả trả lời ở 2 câu hỏi khác nhau (X^2tính <X^2bảng chuẩn với P >0.05).

Biểu hiện hứng thú của sinh viên với môn học giáo dục thể chất

Để biết được mức độ hứng thú của sinh viên trong giờ học GDTC trước hết nghiên cứu tìm hiểu các tiêu chí đánh giá hứng thú với giờ học, sau đó tiến hành phỏng vấn sinh viên lấy ý kiến từ phía các em.

Về các tiêu chí đánh giá hứng thú, chúng tôi bước đầu tìm hiểu hứng thú với môn thể thao tự chọn của sinh viên ĐHSPTN; Đã lựa chọn được các phương pháp gây hứng thú cho sinh viên trong giờ học thể dục, gồm 15 chỉ tiêu sau đây:

1. Hết sức tập trung
2. Chuyên tâm lắng nghe lời giảng của GV
3. Chú ý quan sát động tác mẫu của thầy và của bạn
4. Chủ động lấy dụng cụ và sắp xếp dụng cụ trên lớp
5. Đến lớp đúng giờ
6. Hết giờ học vẫn ở lại học thêm
7. Có kết quả học tập tốt
8. Theo dõi các thông tin có liên quan đến TDTT
9. Ra sức hoàn thành bài tập giáo viên giao cho ở trên lớp
10. Chịu khó hỏi thầy về bài học
11. Nhiệt tình giúp đỡ bạn bè ở trên lớp
12. Không bỏ giờ học GDTC
13. Cố gắng hoàn thành bài tập về nhà
14. Sốt sắng khi được giao nhiệm vụ
15. Ham muốn tập luyện khi giáo viên công bố nội dung buổi học

Sau khi lựa chọn được 15 chỉ tiêu trên nghiên cứu tiến hành phỏng vấn trên chính đối tượng sinh viên của khoá 13 xem biểu hiện hứng thú của sinh viên với môn học GDTC như thế nào? Yêu cầu các em trả lời ở 3 mức

Mức 1: Với những từ "luôn, rất và thường"

Mức 2 Với những từ "Đúng, hình thành, chú ý, tốt, thường xuyên, tập trung, chuyên tâm, đúng giờ, ở lại, chủ động, chịu khó, nhiệt tình, sốt sắng, có và ham muốn".

Mức 3: Với những từ "Không"

Kết quả phỏng vấn sau khi xử lý số liệu được trình bày cụ thể ở bảng 4

Bảng 4. *Tinh thần thái độ của sinh viên trong giờ học GDTC (n = 200)*

TT	Nội dung phỏng vấn	Mức 1		Mức 2		Mức 3	
		m_i	%	m_i	%	m_i	%
1	Hết sức tập trung	15	7.5	37	18 5	148	74
2	Chuyên tâm lắng nghe lời giảng của GV	10	5	45	22 5	145	72 5
3	Chú ý quan sát động tác mẫu của thầy và của bạn	35	17.5	25	2 5	140	70
4	Chủ động lấy dụng cụ và sắp xếp dụng cụ trên lớp	10	5	22	11	168	84
5	Đến lớp đúng giờ	73	36 5	103	51 5	24	12
6	Hết giờ học vẫn ở lại học thêm	5	2 5	10	5	185	92 5
7	Có kết quả học tập tốt	5	2 5	25	12 5	170	85
8	Theo dõi các thông tin có liên quan đến TDTT	0	0	18	9	182	91
9	Ra sức hoàn thành bài tập giáo viên giao cho ở trên lớp	5	2.5	50	25	145	72 5
10	Chịu khó hỏi han thầy về bài học	5	2.5	55	27 5	140	70
11	Nhiệt tình giúp đỡ bạn bè ở trên lớp	5	2.5	50	25	145	72 5
12	Không bỏ giờ học GDTC	100	50	65	32 5	35	17 5
13	Cố gắng hoàn thành bài tập về nhà	5	2.5	10	5	185	92.5
14	Sốt sắng khi được giao nhiệm vụ	10	5	25	12 5	165	82.5
15	Ham muốn tập luyện khi giáo viên công bố nội dung buổi học	10	5	30	15	160	80

Bảng 5. *Quan sát mức độ tập trung chú ý trong giờ học GDTC của sinh viên Trường Đại học Khoa học tự nhiên - Đại học Thái nguyên (n = 284)*

TT	Nội dung phỏng vấn	Chú ý		Không chú ý	
		m_i	%	m_i	%
1	Hết sức tập trung	70	24 6	214	75 4
2	Chuyên tâm lắng nghe lời giảng của GV	75	26 4	209	73 6
3	Chú ý quan sát động tác mẫu của thầy và của bạn	81	28.5	203	71 5
4	Chủ động lấy dụng cụ và sắp xếp dụng cụ trên lớp	50	17.6	234	82 4
5	Đến lớp đúng giờ	198	69 7	86	30.3
6	Hết giờ học vẫn ở lại học thêm	32	11 3	252	88 7
7	Có kết quả học tập tốt	25	12 3	249	87 7
8	Theo dõi các thông tin có liên quan đến TDTT	25	8 8	259	91.2
9	Ra sức hoàn thành bài tập giáo viên giao cho ở trên lớp	123	7 8	161	92.2
10	Chịu khó hỏi han thầy về bài học	21	7 4	163	92 6
11	Nhiệt tình giúp đỡ bạn bè ở trên lớp	25	8 8	259	91 2
12	Không bỏ giờ học GDTC	197	69 4	87	30.8
13	Cố gắng hoàn thành bài tập về nhà	31	10 9	253	89 1
14	Sốt sắng khi được giao nhiệm vụ	37	13	247	87
15	Ham muốn tập luyện khi giáo viên công bố nội dung buổi học	39	13.7	245	86 3

Qua bảng 4 cho thấy: Với 15 chỉ tiêu nghiên cứu đưa vào phỏng vấn, số phiếu trả lời ở mức 3 là rất cao. Chỉ có hai chỉ tiêu "Đến lớp đúng giờ" và "không bỏ giờ học GDTC" là có số phiếu trả lời ở mức 3 thấp (12% và 17 5%). Với những kết quả trên nghiên cứu đi đến nhận xét: Sinh viên Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái nguyên nhìn chung ít hứng thú với môn học GDTC. Để có nhận định chính xác và khoa học nghiên cứu tiếp tục nghiên cứu bằng phương pháp quan sát sư phạm.

Thực trạng hứng thú với môn học GDTC của sinh viên Trường Đại học Khoa học tự nhiên - Đại học Thái Nguyên qua quan sát sư phạm

Quá trình nghiên cứu đã tiến hành quan sát 10 lớp của khoá 13 với tổng sinh viên là 284 đang học chương trình GDTC với mục đích xem xét hành vi của sinh viên biểu hiện như thế nào trong thực tế. Để đánh giá mức độ hứng thú của sinh viên trong giờ học GDTC nghiên cứu dựa trên 15 tiêu chí đánh giá hứng thú mà nghiên cứu đã trình bày ở trên để quan sát. Qua 10 buổi quan sát trên 10 lớp nghiên cứu đã thu được kết quả như sau: (kết quả được trình bày ở bảng 5)

Qua bảng 5 cho thấy số sinh viên không chú ý luôn chiếm cao hơn so với số sinh viên chú ý trong toàn bộ nội dung giờ học, chỉ có hai chỉ tiêu "Đến lớp đúng giờ" và "không bỏ giờ học GDTC" là có tỷ lệ thấp, chiếm 30,3% và 30 6% Như vậy thông qua phỏng vấn và quan sát sư phạm ta có thể thấy một thực tế khách quan là sinh viên Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên không quan tâm nhiều đến môn học GDTC cả về ý thức, thái độ lẫn hành vi.

Thực trạng kết quả học tập môn GDTC của sinh viên Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên

Nghiên cứu tiến hành đánh giá kết quả học tập môn GDTC của sinh viên với ý nghĩa như là hiệu quả của việc thiếu tích cực và hứng thú học môn GDTC Đánh giá dựa trên hai mặt:

- Kiến thức lý luận theo chương trình GDTC. Thông qua điểm lý thuyết.

- Kỹ năng thực hành: Khả năng thực hiện kỹ thuật các môn thể thao được đánh giá qua điểm kiểm tra thi các học kỳ. Điểm lý thuyết và điểm thực hành được kiểm tra nằm trong chương trình giảng dạy nội khoá, có thang điểm quy định và cách thức đánh giá nội dung học tập

Để có được điểm học tập lý thuyết và thực hành của sinh viên Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên, sau khi thi kết thúc học phần nghiên cứu lấy ngẫu nhiên điểm của một số sinh viên khoá 13, đối tượng bao gồm 200 sinh viên trong đó có 20 sinh viên nam và 180 sinh viên nữ. Kết quả được trình bày ở bảng 6

Bảng 6: *Kết quả học tập lý thuyết và thực hành môn GDTC của sinh viên Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên (n = 200)*

TT	Nội dung	n = 200		
		Khá (%)	Đạt (%)	Không đạt (%)
1	Lý thuyết	12.31	68.18	19 51
2	Thực hành	5 54	50 05	44 41

Từ kết quả thu được cho thấy kết quả học tập của sinh viên Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên là chưa được tốt, tỷ lệ sinh viên không đạt chiếm khá cao đặc biệt là nội dung thực hành (44 41%), tỷ lệ sinh viên đạt loại khá giỏi rất ít (5.54%).

KẾT LUẬN

- Kết quả nghiên cứu về thực trạng hứng thú học tập môn GDTC của sinh viên Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên cho thấy phần lớn các em đều không có hứng thú khi học môn GDTC.

- Qua phỏng vấn cũng như quan sát sư phạm ta có thể thấy rằng sinh viên Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên không quan tâm nhiều đến môn học GDTC cả về ý thức, thái độ lẫn hành vi.

- Kết quả học tập môn học GDTC của sinh viên Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên là chưa cao, tỷ lệ sinh viên nơ môn còn cao. Tỷ lệ sinh viên đạt loại khá, giỏi còn thấp.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Aulic I V (1982), *đánh giá trình độ tập luyện trình độ thể thao*, Nxb TDTT, Hà Nội

2. Phạm Đình Bẩm, Đăng Đình Minh (1998), *Giáo trình quản lí thể dục thể thao*, Nxb TDTT Hà Nội

3. Vũ Cao Đàm (1995), *Phương pháp luận NCKH*, Tài liệu dùng cho các lớp cao học, cán bộ quản lí và giáo viên các trường đại học, cao đẳng

4. Gs Lê Văn Lẫm, PGS Ts Nguyễn Danh Thái (2008), *Phương pháp thống kê trong thể dục thể thao*, Nxb TDTT Hà Nội

5. Piesecki E (1978), *Nghiên cứu về người giáo viên giảng dạy TDTT*, Nxb TDTT Hà Nội

SUMMARY

SITUATION INTEREST IN LEARNING SUBJECTS OF PHYSICAL EDUCATION STUDENTS AT THE UNIVERSITY OF NATURAL SCIENCES - UNIVERSITY OF THAI NGUYEN

Le Trung Kien*

University of Sciences - TNU

Using the scientific method routinely in sport to assess the status of academic disciplines interested in the physical education of students at the University of Natural Sciences - University of Thai Nguyen in the face. The favorite and learning attitude; Expression of interest in learning; Situation interest in learning and learning outcomes of physical education courses

Keywords: *Reality, interest, physical education, students at the University of Natural Sciences*

Ngày nhận bài: 09/10/2016; Ngày phản biện: 03/11/2016; Ngày duyệt đăng: 31/03/2017

* *Tel: 0974533436, Email: kiensnth@yahoo.com*